

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 81/2020/HS-ST
Ngày 09-6-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Mạnh Cường

Bà Đào Hoàng Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại Phòng xét xử số 03, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn D, sinh ngày 22 tháng 11 năm 1991 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T (chết 2020) và bà Vy Thị T; vợ Phùng Khánh L (đã ly hôn năm 2020), có 01 con; tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 20/01/2020 bị Công an phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Không bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 03/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày 06/02/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn D, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 03 tháng 02 năm 2020 tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực Miếu K thuộc khối 5, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang bị cáo Hà Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất Bt màu trắng là chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,123 gam do bị cáo mua với người đàn ông không quen biết về đề sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số: 67/KL-PC09 ngày 04/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất Bt màu trắng thu giữ của Hà Văn D gửi giám định là chất ma túy heroine, có khối lượng 0,123 gam (đã trừ bì).

Bản Cáo trạng số: 81/CT-VKS, ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của B luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn D thừa nhận toàn B hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Do có nghiện chất ma túy từ trước nên khoảng 09 giờ ngày 03/02/2020, bị cáo Hà Văn D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12U1-14470 đi từ nhà ra khu vực vòng xuyên đường Bà Triệu - Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thì gặp B (không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể), Hà Văn D và B quen biết nhau và đều nghiện chất ma túy. Hà Văn D góp 60.000 đồng và B góp 40.000 đồng để Hà Văn D đi mua ma túy heroine về sử dụng chung và hẹn gặp nhau tại khu vực Miếu K thuộc khối 5, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Hà Văn D đi đến khu vực đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua với một người phụ nữ tên T (không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể), 01 (một) gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cắt dầu vào trong ví giả da màu đen để vào trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi về Miếu K tìm B để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày bị cáo đi đến Miếu K thuộc khối 5, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong là chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,123 gam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của B luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của B luật Hình sự; tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong

đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Novocaine 3%, 01 (một) ví giả da màu đen. Trả lại cho anh Hà Văn Doanh: 01 (một) photo đăng ký xe máy số 012982 mang tên Hà Văn Doanh; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 2W015390984. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hà Văn D khai nhận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12U1-144.70 anh là chủ sở hữu. Ngày 03/02/2020, Hà Văn D mượn xe của anh làm phương tiện đi lại. Hà Văn D sử dụng xe mô tô đi mua ma túy về để sử dụng anh không biết. Ngày 09/4/2020 Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả xe mô tô cho anh, nay anh không đề nghị gì.

Bị cáo Hà Văn D không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hà Văn D: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hà Văn D vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hà Văn D tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 67/KL-PC09 ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 03 tháng 02 năm 2020 bị cáo Hà Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,123 gam để sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện, gây hại cho sức khỏe của con người do Nhà nước độc quyền quản lý. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy phải bị xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu do có một tiền sự ngày 20/01/2020 bị Công an phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội Hoàng Quốc Chuyên được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của B luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích của bản thân bất hợp pháp. Hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của B luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 10/4/2020) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người phụ nữ tên Thương và nam thanh niên tên B do bị cáo không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12U1-144.70 chủ sở hữu là anh Hà Văn D Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng gồm: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của B luật Tố tụng hình sự, xét thấy: Đối với: 0,096 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định) đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy do nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với: 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu

Novocaine 3%, 01 (một) ví giả da màu đen; không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Trả lại cho anh Hà Văn D: 01 (một) photo đăng ký xe máy số 012982 mang tên Hà Văn D; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 2W015390984.

[12] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[13] Bị cáo Hà Văn D bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 B luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của B luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 47 của B luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, khoản 1 Điều 333 của B luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Novocaine 3%, 01 (một) ví giả da màu đen.

Trả lại cho anh Hà Văn D: 01 (một) photo đăng ký xe máy số 012982 mang tên Hà Văn D; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 2W015390984.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2020).

4. Về án phí:

Bị cáo Hà Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Lan